HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số: 6232-QĐ/HVBCTT

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
về việc công nhận danh hiệu thi đua cơ sở năm 2021

Căn cứ Quyết định số 6591/QĐ-HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Hướng dẫn số 4818-HD/HVBCTT ngày 14/10/2021 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân và tổng kết phong trào, bình xét danh hiệu thi đua năm 2021;

Căn cứ Quy chế Công tác thi đua, khen thưởng của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh được ban hành kèm theo Quyết định số 3370-QĐ/HVCTQG ngày 04/7/2019 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 4280/QĐ-HVBCTT ngày 15/9/2021 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ kết quả họp bình xét các danh hiệu thi đua năm 2021 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Học viện;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận các danh hiệu thi đua cơ sở năm 2021 cho các tập thể, cá nhân thuộc Học viện, như sau:

1. Danh hiệu tập thể:

Tập thể lao động tiên tiến: 29 tập thể

(Có danh sách kèm theo)

2. Danh hiệu cá nhân:

- Lao động tiên tiến: 358 cá nhân
- Chiến sỹ thi đua cơ sở: 60 cá nhân

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các tập thể và cá nhân có tên trong Điều 1 được hưởng mức thưởng kèm danh hiệu thi đua theo quy định hiện hành của Học viện.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Trưởng ban Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị có liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Phạm Minh Sơn

Nơi nhận:
- Như điều 3,
- Lưu: VT, TC.

Scanned with CamScanner

DANH SÁCH TẬP THỂ ĐẠT DANH HIỆU
TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 6232 -QĐ/HVBCTT ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

STT	Tập thể
1	Khoa Triết học
2	Khoa Lịch sử Đảng
3	Khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh
4	Khoa Xây dựng Đảng
5	Khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học
6	Khoa Quan hệ quốc tế
7	Khoa Kinh tế chính trị
8	Khoa Nhà nước và Pháp luật
9	Khoa Giáo dục đại cương và Nghiệp vụ sư phạm
10	Viện Báo chí
11	Khoa Phát thanh và Truyền hình
12	Khoa Tuyên truyền
13	Khoa Xuất bản
14	Khoa Xã hội học và Phát triển
15	Khoa Chính trị học
16	Khoa Quan hệ công chúng và Quảng cáo
17	Khoa Ngoại ngữ
18	Ban Tổ chức - Cán bộ
19	Ban Quản lý đào tạo
20	Ban Quản lý khoa học
21	Văn phòng
22	Ban Hợp tác quốc tế
23	Ban Kế hoạch - Tài chính
24	Ban Thanh tra
25	Phòng Quản trị và Quản lý ký túc xá
26	Phòng Công tác chính trị và Hỗ trợ sinh viên
27	Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông
28	Trung tâm Khảo thí và Kiểm định chất lượng đào tạo
29	Trung tâm Thông tin khoa học

(Danh sách gồm 29 tập thể)

Scanned with CamScanner

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐẠT DANH HIỆU THI ĐUA CƠ SỞ NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số -QĐ/HVBCTT ngày tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

I. Danh hiệu Lao động tiên tiến

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Chức danh	Ghi chú
1	Mai Đức Ngọc	Hội đồng trường	Chủ tịch	GVCC	
2	Phạm Minh Sơn	Ban Giám đốc	Giám đốc	GVCC	
3	Nguyễn Thị Trường Giang	Ban Giám đốc	P. Giám đốc	GVCC	
4	Nguyễn Minh Hoàn	Khoa Triết học	T.Khoa	GVCC	
5	Trần Hải Minh	Khoa Triết học	P.T.Khoa	GVCC	
6	Nguyễn Thị Như Huế	Khoa Triết học	P.T.Khoa	GVC	
7	Trương Ngọc Nam	Khoa Triết học		GVCC	
8	Bùi Thị Thanh Hương	Khoa Triết học		GVCC	
9	Vũ Thị Hồng Nhung	Khoa Triết học		GVC	
10	Ngô Đình Xây	Khoa Triết học		GVCC	
11	Đỗ Thị Thu Hà	Khoa Triết học		CVC	X
12	Vũ Ngọc Lương	Khoa Lịch sử Đảng	T.Khoa	GVC	
13	Vũ Thị Duyên	Khoa Lịch sử Đảng		GVC	
14	Phùng Thị Hiền	Khoa Lịch sử Đảng		GVCC	
15	Phạm Thị Kim Oanh	Khoa Lịch sử Đảng		GVC	
16	Nguyễn Thị Hảo	Khoa Lịch sử Đảng		GVC	
17	Nguyễn Thành Long	Khoa Lịch sử Đảng		GV	
18	Nguyễn Thị Minh Thùy	Khoa Lịch sử Đảng		GVC	
19	Vũ Quang Ánh	Khoa Lịch sử Đảng		GVCC	
20	Trần Thị Minh Tuyết	Khoa Lịch sử Đảng		GVCC	
21	Lê Đức Hoàng	Khoa Lịch sử Đảng		GVC	
22	Nguyễn Phạm Lệ Hằng	Khoa Lịch sử Đảng		CVC	X
23	Doãn Thị Chín	Khoa TT HCM	T.Khoa	GVCC	
24	Lê Thị Thảo	Khoa TT HCM		GVC	
25	Lê Thị Thúy Bình	Khoa TT HCM		GVC	
26	Lê Đình Năm	Khoa TT HCM	P.T.Khoa	GVC	
27	Nguyễn Thị Mai Lan	Khoa TT HCM		GVC	
28	Phạm Thị Thảo	Khoa TT HCM		CV	X
29	Trần Thị Hương	Khoa Xây dựng Đảng	PTKPT	GVC	
30	Nguyễn Thị Ngọc Loan	Khoa Xây dựng Đảng		GVC	
31	Trần Thị Bình	Khoa Xây dựng Đảng		GVC	
32	Bùi Quang Hiệp	Khoa Xây dựng Đảng	P.T.Khoa	GVC	
33	Trương Thị Duyên	Khoa Xây dựng Đảng		GVC	

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Chức danh	Ghi chú
34	Nguyễn Thọ Ánh	Khoa Xây dựng Đảng		GVCC	
35	Lê Văn Hội	Khoa Xây dựng Đảng		GVCC	
36	Đỗ Minh Tuấn	Khoa Xây dựng Đảng		GVC	
37	Nguyễn Thị Vân Anh	Khoa Xây dựng Đảng		CVC	x
38	Phùng Văn Hải	Khoa Xây dựng Đảng		GV	
39	Bùi Thị Kim Hậu	Khoa CNXHKH	T.Khoa	GVCC	
40	Khuất Thị Thanh Vân	Khoa CNXHKH	P.T.Khoa	GVC	
41	Nguyễn Vân Hạnh	Khoa CNXHKH		GVC	
42	Nghiêm Sỹ Liêm	Khoa CNXHKH		GVCC	
43	Đặng Thanh Phương	Khoa CNXHKH		GVC	
44	Vũ Minh Thành	Khoa CNXHKH		GVC	
45	Bùi Lệ Quyên	Khoa CNXHKH		GVC	
46	Phạm Thị Nhung	Khoa CNXHKH		GV	
47	Nguyễn Thị Ngọ	Khoa CNXHKH		GV	
48	Nguyễn Thị Hà Thu	Khoa CNXHKH		CVC	x
49	Nguyễn Ngọc Oanh	Khoa QHQT	T.Khoa	GVCC	
50	Lưu Thúy Hồng	Khoa QHQT	P.T.Khoa	GVC	
51	Nguyễn Thị Thương Huyền	Khoa QHQT		GVC	
52	Phạm Lê Dạ Hương	Khoa QHQT		GV	
53	Ngô Thị Thúy Hiền	Khoa QHQT		GVC	
54	Đỗ Thị Hùng Thúy	Khoa QHQT		GVC	
55	Bùi Thị Vân	Khoa QHQT		GVC	
56	Lưu Trần Toàn	Khoa QHQT		GV	
57	Đỗ Thị Thanh Hà	Khoa QHQT		GV	
58	Nguyễn Thị Thu Hà (1975)	Khoa QHQT		GV	
59	Trần Thị Ngọc Minh	Khoa KTCT		GVC	
60	Nguyễn Thị Khuyên	Khoa KTCT		GVC	
61	Phan Minh Đức	Khoa KTCT		GV	
62	Đinh Thu Hà	Khoa KTCT		GV	
63	Đàm Cẩm Giang	Khoa KTCT		CVC	x
64	Trần Mạnh Tuyến	Khoa KTCT	PTKPT	GVC	
65	Nguyễn Thị Kim Thu	Khoa KTCT	P.T.Khoa	GVC	
66	Trần Minh Trang	Khoa KTCT		GV	
67	Nguyễn Minh Nguyệt	Khoa KTCT		GVC	
68	Nguyễn Bảo Thư	Khoa KTCT		GVC	
69	Dương Ngọc Anh	Khoa KTCT		GV	
70	Trương Thị Hoàng Yến	Khoa KTCT		GV	
71	Bùi Thị Tiến	Khoa KTCT		GV	
72	Nguyễn Bích Diệp	Khoa KTCT		GV	

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Chức danh	Ghi chú
73	Bùi Minh Thủy	Khoa KTCT		GV	
74	Vũ Thị Thu Quyên	Khoa NN&PL	T.Khoa	GVC	
75	Trần Thái Hà	Khoa NN&PL		GV	
76	Cao Thị Dung	Khoa NN&PL		GVC	
77	Nguyễn Vũ Tiến	Khoa NN&PL		GVCC	
78	Trịnh Như Quỳnh	Khoa NN&PL		GV	
79	Huỳnh Thị Chuyên	Khoa NN&PL		GVC	
80	Nguyễn Thị Vân Hằng	Khoa NN&PL		CVC	X
81	Nguyễn Hoàng Diệu Linh	Khoa NN&PL		GV	
82	Bế Văn Niệm	Khoa NN&PL		GV	
83	Trần Thị Thu Hiền	Khoa GDĐC&NVSP	T.Khoa	GVCC	
84	Lý Thị Minh Hằng	Khoa GDĐC&NVSP	P.T.Khoa	GVC	
85	Lữ Đăng Nhạc	Khoa GDĐC&NVSP	P.T.Khoa	GVC	
86	Hà Sỹ Nguyên	Khoa GDĐC&NVSP		GVC	
87	Lê Cẩm Nhung	Khoa GDĐC&NVSP		GV	
88	Phan Thị Thanh Hải	Khoa GDĐC&NVSP	P.T.Khoa	GVCC	
89	Trần Thị Minh Ngọc	Khoa GDĐC&NVSP		GVCC	
90	Vũ Thùy Hương	Khoa GDĐC&NVSP		GVC	
91	Lê Thị Anh	Khoa GDĐC&NVSP		GVC	
92	Lê Thành Khôi	Khoa GDĐC&NVSP		GV	
93	Bùi Thị Minh Hải	Khoa GDĐC&NVSP		GVC	
94	Lê Văn Hiếu	Khoa GDĐC&NVSP		GVC	
95	Lê Thế Quân	Khoa GDĐC&NVSP		GV	
96	Phạm Văn Bằng	Khoa GDĐC&NVSP		GVC	
97	Phạm Văn Bôn	Khoa GDĐC&NVSP		GV	
98	Nguyễn Văn Luân	Khoa GDĐC&NVSP		GV	
99	Lê Thu Hà	Viện Báo chí	PVT	GVC	
100	Nguyễn Văn Dũng	Viện Báo chí		GVCC	
101	Nguyễn Thị Tuyết Minh	Viện Báo chí		GVC	
102	Phạm Thị Mai Liên	Viện Báo chí		GV	
103	Dương Quốc Bình	Viện Báo chí		GV	
104	Vũ Huyền Nga	Viện Báo chí		GVC	
105	Lê Thị Nhã	Viện Báo chí		GVCC	
106	Nguyễn Thị Hằng Thu	Viện Báo chí		GVC	
107	Lương Thị Phương Diệp	Viện Báo chí		GV	
108	Nguyễn Văn Hào	Viện Báo chí		GV	
109	Trần Quang Huy	Viện Báo chí		GVC	
110	Trần Minh Tuấn	Viện Báo chí		GV	
111	Nguyễn Thị Tý	Viện Báo chí		CVC	X

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Chức danh	Ghi chú
112	Nguyễn Thúy Quỳnh	Viện Báo chí		GV	
113	Đinh Thị Thu Hằng	Khoa PT&TH	PTKPT	GVCC	
114	Đinh Ngọc Sơn	Khoa PT&TH	P.T.Khoa	GVC	
115	Đinh Thị Xuân Hòa	Khoa PT&TH	P.T.Khoa	GVCC	
116	Phạm Thị Thanh Tịnh	Khoa PT&TH		GVCC	
117	Ngô Bích Ngọc	Khoa PT&TH		GV	
118	Nguyễn Nga Huyền	Khoa PT&TH		GV	
119	Nguyễn Thị Thu	Khoa PT&TH		GV	
120	Trần Thị Hoa Mai	Khoa PT&TH		GVC	
121	Nguyễn Thùy Vân Anh	Khoa PT&TH		GVC	
122	Trần Thị Phương Lan	Khoa PT&TH		GVC	
123	Phạm Quỳnh Trang	Khoa PT&TH		GV	
124	Trần Thị Vân Anh (1979)	Khoa PT&TH		GV	
125	Nguyễn Văn Trường	Khoa PT&TH		GVC	
126	Lương Đông Sơn	Khoa PT&TH		GV	
127	Đinh Mạnh Cường	Khoa PT&TH		GV	
128	Phạm Bình Dương	Khoa PT&TH		GVC	
129	Đinh Hồng Anh	Khoa PT&TH		GV	
130	Nguyễn Thị Thu Trà	Khoa PT&TH		GV	
131	Trương Thị Hoài Trâm	Khoa PT&TH		GV	
132	Lê Thị Hiên	Khoa PT&TH		CV	x
133	Lương Ngọc Vĩnh	Khoa Tuyên truyền	T.Khoa	GVCC	
134	Đinh Thị Thanh Tâm	Khoa Tuyên truyền	P.T.Khoa	GVC	
135	Bùi Thị Như Ngọc	Khoa Tuyên truyền		GVC	
136	Đoàn Thị Minh Oanh	Khoa Tuyên truyền		GVCC	
137	Phạm Huy Kỳ	Khoa Tuyên truyền		GVCC	
138	Vũ Hoài Phương	Khoa Tuyên truyền		GVC	
139	Nguyễn Văn Việt	Khoa Tuyên truyền		GV	
140	Quản Văn Sỹ	Khoa Tuyên truyền		GV	
141	Tào Thị Khánh Hà	Khoa Tuyên truyền		CVC	x
142	Nguyễn Thị Hồng	Khoa Tuyên truyền		GVCC	
143	Phạm Quế Hằng	Khoa Tuyên truyền		GV	
144	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Khoa Tuyên truyền		GV	
145	Nguyễn Thanh Nga	Khoa Tuyên truyền		GVC	
146	Vũ Thùy Dương	Khoa Xuất bản	T.Khoa	GVC	
147	Trần Thu Quỳnh	Khoa Xuất bản		GV	
148	Trần Thị Hồng Hoa	Khoa Xuất bản		GV	
149	Phạm Văn Thấu	Khoa Xuất bản		GVCC	
150	Trần Thị Vân Anh	Khoa Xuất bản		GV	

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Chức danh	Ghi chú
151	Trần Thị Mai Dung	Khoa Xuất bản		GV	
152	Nguyễn Thị Tuyết Thu	Khoa Xuất bản		GVCC	
153	Đặng Mỹ Hạnh	Khoa Xuất bản		GVC	
154	Khuất Thị Huyền	Khoa Xuất bản		CVC	X
155	Nguyễn Thị Tố Quyên	Khoa XHH&PT	P.T.Khoa	GVCC	
156	Phạm Hương Trà	Khoa XHH&PT	P.T.Khoa	GVCC	
157	Dương Thị Thu Hương	Khoa XHH&PT		GVC	
158	Nguyễn Thị Xuân Nguyên	Khoa XHH&PT		CVC	X
159	Lưu Hồng Minh	Khoa XHH&PT		GVCC	
160	Bùi Thu Hương	Khoa XHH&PT		GVCC	
161	Phạm Võ Quỳnh Hạnh	Khoa XHH&PT		GVC	
162	Đỗ Đức Long	Khoa XHH&PT		GV	
163	Phó Thanh Hương	Khoa XHH&PT		GV	
164	Nguyễn Thị Thúy Mai	Khoa XHH&PT		GV	
165	Nguyễn Thị Ngọc Huế	Khoa XHH&PT		GV	
166	Nguyễn Xuân Phong	Khoa Chính trị học	T.Khoa	GVCC	
167	Phạm Thị Hoa	Khoa Chính trị học		GVC	
168	Trần Thị Hoa Lê	Khoa Chính trị học		GV	
169	Võ Thị Hoa	Khoa Chính trị học	P.T.Khoa	GVCC	
170	Dương Thị Thục Anh	Khoa Chính trị học	P.T.Khoa	GVCC	
171	Tô Thị Oanh	Khoa Chính trị học		GVC	
172	Trần Thị Yến	Khoa Chính trị học		CV	X
173	Đào Duy Khánh	Khoa Chính trị học		GV	
174	Hoàng Liên Hương	Khoa Chính trị học		GV	
175	Nguyễn Thị Minh Hiền	Khoa QHCC&QC	T.Khoa	GVC	
176	Vũ Tuấn Hà	Khoa QHCC&QC		GVC	
177	Lê Thị Thùy Linh	Khoa QHCC&QC		GV	
178	Tào Thanh Huyền	Khoa QHCC&QC		GV	
179	Vũ Hạnh Ngân	Khoa QHCC&QC		GV	
180	Vũ Thị Kim Hoa	Khoa QHCC&QC		GVC	
181	Đỗ Thị Minh Hiền	Khoa QHCC&QC		GVC	
182	Đỗ Thị Hải Đăng	Khoa QHCC&QC		GV	
183	Nguyễn Hoàng Yến	Khoa QHCC&QC		GV	
184	Mai Thị Lan Phương	Khoa QHCC&QC		CVC	X
185	Nguyễn Thùy Linh	Khoa QHCC&QC		GV	
186	Nguyễn Hoàng Oanh	Khoa QHCC&QC		GV	
187	Đoàn Thị Quỳnh Nga	Khoa QHCC&QC		GV	
188	Nguyễn Thu Hà	Khoa QHCC&QC		GV	
189	Đinh Hồng Nhung	Khoa QHCC&QC		GV	

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Chức danh	Ghi chú
190	Nguyễn Thị Việt Nga	Khoa Ngoại ngữ	T.Khoa	GVC	
191	Dương Thị Hào	Khoa Ngoại ngữ	P.T.Khoa	GVC	
192	Nguyễn Thị Hương	Khoa Ngoại ngữ	P.T.Khoa	GV	
193	Nguyễn Thị Thanh Hương	Khoa Ngoại ngữ		GVCC	
194	Nguyễn Thị Thu Hương	Khoa Ngoại ngữ		GVC	
195	Trần Thị Thanh Huyền	Khoa Ngoại ngữ		GVC	
196	Thân Văn Thanh	Khoa Ngoại ngữ		GVC	
197	Lương Bá Phương	Khoa Ngoại ngữ		GVC	
198	Dương Thị Thúy Hằng	Khoa Ngoại ngữ		GVC	
199	Nguyễn Hữu Hoàng	Khoa Ngoại ngữ		GV	
200	Nguyễn Hồng Thủy	Khoa Ngoại ngữ		GV	
201	Hoàng Thị Minh Ánh	Khoa Ngoại ngữ		GV	
202	Nguyễn Thị Thúy Huệ	Khoa Ngoại ngữ		GV	
203	Chu Thị Bích Liên	Khoa Ngoại ngữ		GVC	
204	Nguyễn Thị Thanh Hà	Khoa Ngoại ngữ		GVC	
205	Lê Ngọc Oanh	Khoa Ngoại ngữ		GV	
206	Trương Thùy Chung	Khoa Ngoại ngữ		GV	
207	Phạm Thu Giang	Khoa Ngoại ngữ		GV	
208	Nguyễn Thanh Phương	Khoa Ngoại ngữ		GV	
209	Trịnh Thị Thu Hiền	Khoa Ngoại ngữ		GV	
210	Lê Thị Phượng	Khoa Ngoại ngữ		GVC	
211	Trần Thị Vân Thùy	Khoa Ngoại ngữ		GV	
212	Nguyễn Thị Bích Phượng	Khoa Ngoại ngữ		CVC	X 15
213	Phạm Thị Hà	Khoa Ngoại ngữ		GV	
214	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Khoa Ngoại ngữ		GV	
215	Nguyễn Thùy Linh	Khoa Ngoại ngữ		GV	
216	Nguyễn Thị Kiều Linh	Khoa Ngoại ngữ		GV	
217	Đỗ Quang Khang	Khoa Ngoại ngữ		GV	
218	Hoàng Thị Dung	Khoa Ngoại ngữ		GV	
219	Hà Huy Phượng	Ban TC-CB	T.Ban	GVCC	
220	Đặng Thị Thoa	Ban TC-CB	P.T.Ban	CVC	
221	Lê Thị Phượng	Ban TC-CB	P.T.Ban	CVC	
222	Phạm Xuân Huy	Ban TC-CB		CVC	X
223	Phạm Thị Thu Trang	Ban TC-CB		CV	X
224	Võ Thị Hương Giang	Ban TC-CB		CVC	X
225	Nguyễn Thị Kim Oanh	Ban TC-CB		CV	X
226	Trần Thanh Giang	Ban QLĐT	T.Ban	GVCC	
227	Nguyễn Thị Thu Thủy	Ban QLĐT	P.T.Ban	GVCC	
228	Đỗ Thị Đào	Ban QLĐT		CVC	X

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Chức danh	Ghi chú
229	Ngô Đức Phương	Ban QLĐT		CVC	
230	Tạ Như Sơn	Ban QLĐT		CV	
231	Vũ Tuyên Hoàng	Ban QLĐT		CV	
232	Hoàng Thị Hằng	Ban QLĐT		CV	
233	Trần Văn Thư	Ban QLĐT	P.T.Ban	GVC	
234	Lê Hồng Quang	Ban QLĐT		CVC	
235	Lưu Thị Bích Thủy	Ban QLĐT		CVC	
236	Phạm Trung Kiên	Ban QLĐT		CVC	
237	Nguyễn Thị Hoàng	Ban QLĐT		CVC	
238	Phạm Hữu Thuận	Ban QLĐT		CV	
239	Vương Hoàng Long	Ban QLĐT		CV	
240	Mai Việt Dũng	Ban QLĐT		CV	
241	Phạm Thu Phương	Ban QLĐT		CV	
242	Nguyễn Thị Thúy Châm	Ban QLĐT		CV	
243	Bùi Thị Thanh Huyền	Ban QLĐT		CV	
244	Nguyễn Thúy Hà	Ban QLKH	P.T.Ban	CVCC	
245	Nguyễn Xuân Hiển	Ban QLKH		CV	
246	Trần Thị Quỳnh Trang	Ban QLKH		CVC	
247	Phan Hoàng Quỳnh	Ban QLKH		CV	
248	Lê Trần Lan Hương	Ban QLKH		CV	
249	Nguyễn Việt Hà	Ban QLKH		CV	
250	Vũ Quốc Cường	Văn phòng	PCVPPT	CVC	
251	Lê Thị Ninh Thuận	Văn phòng		CVC	
252	Thái Hồng Đức	Văn phòng		GV	
253	Nguyễn Thị Tú	Văn phòng	P.CVP	CVC	
254	Vũ Hồng Thái	Văn phòng		CVC	
255	Vũ Thị Hoàng Cầm	Văn phòng		CV	
256	Đồng Thị Kim Khuyến	Văn phòng		CV	
257	Bùi Thị Phượng	Văn phòng		CV	
258	Bùi Thị Lan Anh	Văn phòng		CV	
259	Đinh Xuân Phi	Văn phòng	P.CVP	CVC	
260	Đỗ Tuấn Tùng	Văn phòng		CV	
261	Vũ Văn Kiều	Văn phòng		GV	
262	Phạm Ngọc Thúy Hằng	Văn phòng		CV	
263	Lê Khánh Hùng	Văn phòng		CVC	
264	Nguyễn Thị Mai Nghiêm	Văn phòng		CV	
265	Trần Thị Lan Hương	Văn phòng		CV	
266	Vương Hoàng Yến	Văn phòng		CVC	
267	Lê Thị Thuyết	Văn phòng		LTV	

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Chức danh	Ghi chú
268	Nguyễn Hồng Vân	Văn phòng		CV	
269	Trương Thị Yến	Văn phòng		CV	
270	Dương Mai Phương	Văn phòng		Y sĩ	
271	Phạm Thị Dung	Văn phòng		ĐD hạng IV	
272	Đào Khắc Ngợi	Văn phòng		LXCQ	
273	Lê Quang Cường	Văn phòng		LXCQ	
274	Nguyễn Văn Bích	Văn phòng		LXCQ	
275	Trần Xuân Thế	Văn phòng		LXCQ	
276	Phan Công Điệp	Văn phòng		LXCQ	
277	Lục Văn Dương	Văn phòng		LXCQ	
278	Lường Khắc Khu	Văn phòng		LXCQ	
279	Nguyễn Xuân Khuê	Văn phòng		CVC	
280	Nguyễn Thị Thu Trang	Văn phòng		NVKT	
281	Nguyễn Thái Hà	Văn phòng		CV	
282	Lê Thúy Hằng	Văn phòng		CV	
283	Bùi Minh Đức	Văn phòng		KTV	
284	Nguyễn Ngọc Đông	Văn phòng		CV	
285	Trần Tuấn Anh	Văn phòng		CV	
286	Vũ Thanh Vân	Ban HTQT	T.Ban	GVC	
287	Nguyễn Thị Thu Hường	Ban HTQT	P.T.Ban	CVC	
288	Nguyễn Thị Lan Phương	Ban HTQT		CV	
289	Nguyễn Minh Phương	Ban HTQT		GV	
290	Nguyễn Thị Vân Trang	Ban HTQT		GV	
291	Trần Thị Hồng	Ban HTQT		CV	
292	Nguyễn Minh Trang	Ban HTQT		CV	
293	Nguyễn Thảo Linh	Ban HTQT		CV	
294	Trần Xuân Ban	Ban KH-TC	T.Ban	CVC	
295	Nguyễn Thị Nghĩa	Ban KH-TC		CVC	
296	Nguyễn Thị Anh Thư	Ban KH-TC		CVC	
297	Đỗ Xuân Quang	Ban KH-TC		CVC	
298	Hoàng Thị Diệu	Ban KH-TC		CVC	
299	Trần Thị Thùy Dung	Ban KH-TC		CVC	
300	Trương Thị Hằng	Ban KH-TC		CVC	
301	Vũ Thị Hiền	Ban KH-TC		CV	
302	Lê Hồng Hà	Ban KH-TC		CV	
303	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Ban KH-TC		CVC	
304	Nguyễn Thị Thu Trang	Ban KH-TC		kế toán viên	
305	Phan Thanh Quang	Ban KH-TC		kế toán viên	
306	Lại Thị Thu Hà	Ban Thanh tra		CVC	

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Chức danh	Ghi chú
307	Nguyễn Thị Hải Yến	Ban Thanh tra	T.Ban	CVCC	
308	Nguyễn Đình Định	Ban Thanh tra	P.T.Ban	CVC	
309	Trần Thanh Bình	Ban Thanh tra		CV	X
310	Nguyễn Thị Hồng Mến	Phòng QT&QL KTX	T.Phòng	CVCC	
311	Lê Khánh Lộc	Phòng QT&QL KTX	P.T.Phòng	CVCC	
312	Phạm Ngọc Lân	Phòng QT&QL KTX	P.T.Phòng	CVC	
313	Nguyễn Chí Hiếu	Phòng QT&QL KTX	P.T.Phòng	CV	
314	Nguyễn Văn Chung	Phòng QT&QL KTX		KTV	X
315	Bùi Thị Huyền	Phòng QT&QL KTX		CVC	X
316	Nguyễn Thành Nam	Phòng QT&QL KTX		KTV	X
317	Lê Đình Quyền	Phòng QT&QL KTX		CV	X
318	Nguyễn Tiến Vinh	Phòng QT&QL KTX		CV	X
319	Nguyễn Thu Hiền	Phòng QT&QL KTX		CV	X
320	Đỗ Xuân Long	Phòng QT&QL KTX		CV	X
321	Trần Anh Tuấn	Phòng QT&QL KTX		KTV	X
322	Nghiêm Hải Yến	Phòng QT&QL KTX		NVKT	X
323	Đặng Hữu Quang	Phòng QT&QL KTX		CV	X
324	Đỗ Hùng Cường	Phòng QT&QL KTX		CVC	X
325	Nguyễn Thanh Định	Phòng QT&QL KTX		NVBV	X
326	Ngô Hữu Ái	Phòng QT&QL KTX		NVBV	X
327	Nguyễn Văn Tập	Phòng QT&QL KTX		NVBV	X
328	Nguyễn Trọng Thư	Phòng QT&QL KTX		NVBV	X
329	Nguyễn Trung Hiếu	Phòng QT&QL KTX		NVBV	X
330	Phạm Tuyên	Phòng CTCT&HTSV	T.Phòng	CVC	
331	Nguyễn Mạnh Cường	Phòng CTCT&HTSV	P.T.Phòng	CVCC	
332	Dư Thế Anh	Phòng CTCT&HTSV		CVC	X
333	Lê Trung Thu	Phòng CTCT&HTSV		CVC	X
334	Trần Thị Thu Giang	Phòng CTCT&HTSV		CV	X
335	Nguyễn Minh Phương	Phòng CTCT&HTSV		CV	X
336	Nguyễn Đức Hạnh	Tạp chí LLCT&TT	PTBT	NCVCC	
337	Tạ Đức Tuấn	Tạp chí LLCT&TT		BTV	X
338	Bùi Thị Hương	Tạp chí LLCT&TT		CVC	X
339	Nguyễn Thị Thanh Hương	Tạp chí LLCT&TT		BTVC	X
340	Nguyễn Thị Thu Trang	Tạp chí LLCT&TT		BTVC	X
341	Trương Thị Thu Quyên	Tạp chí LLCT&TT		BTV	X
342	Trần Thị Kim Dung	Tạp chí LLCT&TT		CVC	X
343	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	TT KT&KĐ CLĐT	GĐTT	GVCC	
344	Trần Đình Đức	TT KT&KĐ CLĐT		CV	X
345	Nguyễn Viết Sơn	TT KT&KĐ CLĐT	PGĐTT	CVC	

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Chức danh	Ghi chú
346	Trần Thị Thảo Anh	TT KT&KĐ CLĐT		CV	
347	Hoàng Việt Linh	TT KT&KĐ CLĐT		CV	
348	Vũ Thị Hồng Luyến	Trung tâm TTKH	PGĐTT	CVC	
349	Lê Thị Phương Hảo	Trung tâm TTKH	PGĐTT	CVC	
350	Nguyễn Thanh Thảo	Trung tâm TTKH	GĐTT	CVCC	
351	Nguyễn Thị Hải Yến	Trung tâm TTKH		CVC	
352	Nguyễn Thị Lay Dơn	Trung tâm TTKH		CV	
353	Trần Thị Việt Nhung	Trung tâm TTKH		CV	
354	Phạm Thị Thúy Hằng	Trung tâm TTKH		CVC	
355	Nghiêm Thị Thu Trang	Trung tâm TTKH		CV	
356	Phạm Thị Hằng	Trung tâm TTKH		CVC	
357	Trương Thị Mỹ Linh	Trung tâm TTKH		CV	
358	Nguyễn Thị Kiều Trinh	Trung tâm TTKH		CV	

(Danh sách gồm 358 người)

Scanned with CamScanner

II. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Chức danh
1	Mai Đức Ngọc	Hội đồng trường	Chủ tịch	GVCC
2	Phạm Minh Sơn	Ban Giám đốc	Giám đốc	GVCC
3	Nguyễn Thị Trường Giang	Ban Giám đốc	Phó Giám đốc	GVCC
4	Nguyễn Minh Hoàn	Khoa Triết học	Trưởng khoa	GVCC
5	Trần Hải Minh	Khoa Triết học	Phó Trưởng khoa	GVCC
6	Vũ Thị Duyên	Khoa Lịch sử Đảng		GVC
7	Lê Đức Hoàng	Khoa Lịch sử Đảng		GVC
8	Doãn Thị Chín	Khoa TT HCM	Trưởng khoa	GVCC
9	Lê Thị Thảo	Khoa TT HCM		GVC
10	Trần Thị Hương	Khoa Xây dựng Đảng	Phó trưởng khoa phụ trách	GVC
11	Nguyễn Thị Ngọc Loan	Khoa Xây dựng Đảng		GVC
12	Bùi Thị Kim Hậu	Khoa CNXHKH	Trưởng khoa	GVCC
13	Khuất Thị Thanh Vân	Khoa CNXHKH	Phó Trưởng khoa	GVC
14	Lưu Thúy Hồng	Khoa Quan hệ QT	Phó Trưởng khoa	GVC
15	Phạm Lê Dạ Hương	Khoa Quan hệ QT		GV
16	Phan Minh Đức	Khoa KTCT		GV
17	Nguyễn Thị Khuyên	Khoa KTCT		GVC
18	Trần Thị Ngọc Minh	Khoa KTCT		GVC
19	Cao Thị Dung	Khoa NN & PL		GVC
20	Trần Thái Hà	Khoa NN & PL		GV
21	Trần Thị Thu Hiền	Khoa GDĐC&NVSP	Trưởng khoa	GVCC
22	Lý Thị Minh Hằng	Khoa GDĐC&NVSP	Phó Trưởng khoa	GVC
23	Hà Sỹ Nguyên	Khoa GDĐC&NVSP		GVC
24	Lê Cẩm Nhung	Khoa GDĐC&NVSP		GV
25	Nguyễn Thị Tuyết Minh	Viện Báo chí		GVC
26	Đinh Thị Thu Hằng	Khoa PT & TH	Phó Trưởng khoa phụ trách	GVCC
27	Nguyễn Thị Thu	Khoa PT & TH		GV
28	Nguyễn Nga Huyền	Khoa PT & TH		GV
29	Đinh Thị Thanh Tâm	Khoa Tuyên truyền	Phó Trưởng khoa	GVC
30	Lương Ngọc Vĩnh	Khoa Tuyên truyền	Trưởng khoa	GVCC

Scanned with CamScanner

STT	Họ và tên	Đơn vị	Chức vụ	Chức danh
31	Vũ Thùy Dương	Khoa Xuất bản	Trưởng khoa	GVC
32	Trần Thu Quỳnh	Khoa Xuất bản		GV
33	Phạm Hương Trà	Khoa XHH & PT	Phó Trưởng khoa	GVCC
34	Dương Thị Thu Hương	Khoa XHH & PT		GVC
35	Nguyễn Thị Xuân Nguyên	Khoa XHH & PT		CVC
36	Nguyễn Xuân Phong	Khoa Chính trị học	Trưởng khoa	GVCC
37	Phạm Thị Hoa	Khoa Chính trị học		GVC
38	Nguyễn Thị Minh Hiền	Khoa QHCC & QC	Trưởng khoa	GVC
39	Lê Thị Thùy Linh	Khoa QHCC & QC		GV
40	Nguyễn Thị Việt Nga	Khoa Ngoại ngữ	Trưởng khoa	GVC
41	Nguyễn Thị Thanh Hương	Khoa Ngoại ngữ		GVCC
42	Lương Bá Phương	Khoa Ngoại ngữ		GVC
43	Nguyễn Hữu Hoàng	Khoa Ngoại ngữ		GV
44	Hà Huy Phượng	Ban TC - CB	Trưởng ban	GVCC
45	Trần Thanh Giang	Ban QLĐT	Trưởng ban	GVCC
46	Nguyễn Thúy Hà	Ban QLKH	Phó Trưởng ban	CVCC
47	Vũ Thanh Vân	Ban HTQT	Trưởng ban	GVC
48	Vũ Quốc Cường	Văn phòng	PCVPPT	CVC
49	Nguyễn Thị Tú	Văn phòng	Phó Chánh VP	CVC
50	Đinh Xuân Phi	Văn phòng	Phó Chánh VP	CVC
51	Vũ Thị Hoàng Cầm	Văn phòng		CV
52	Đỗ Tuấn Tùng	Văn phòng		CV
53	Đồng Thị Kim Khuyến	Văn phòng		CV
54	Trần Xuân Ban	Ban KH - TC	Trưởng ban	CVC
55	Lại Thị Thu Hà	Ban Thanh tra		CVC
56	Nguyễn Thị Hồng Mến	Phòng QT&QL KTX	Trưởng phòng	CVCC
57	Phạm Tuyên	Phòng CTCT&HTSV	Trưởng phòng	CVC
58	Tạ Đức Tuấn	Tạp chí LLCT & TT		BTV
59	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	TT KT&KĐ CLĐT	Giám đốc TT	GVCC
60	Lê Thị Phương Hảo	Trung tâm TTKH	Phó Giám đốc TT	CVC

(Danh sách gồm 60 người)

Scanned with CamScanner